

Số: **412/2020/QĐST-HNGĐ**

Tân Phú, ngày 19 tháng 6 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 321/2020/HNST ngày 18/5/2020 về “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Ngọc C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Phường H, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Sần Bội L, sinh năm 1977

Địa chỉ: Phường H, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ cáo các Điều 55, 82, 83, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Ngọc C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Phường H, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Sần Bội L, sinh năm 1977

Địa chỉ: Phường H, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Thạch Thị Ngọc C và ông Sần Bội L. Quan hệ hôn nhân giữa bà C và ông L theo Giấy chứng nhận kết hôn số 101 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 04/9/2007 chấm dứt kể từ ngày Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về quan hệ con chung: Giao 02 con chung tên Sần Vĩnh D, sinh ngày 07/6/2007 và Sần Vĩnh N, sinh ngày 28/4/2012 cho ông Sần Bội L trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà C do ông L chưa có yêu cầu.

Bà C có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Ông L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bà C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp bà C lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà C.

Trong trường hợp ông L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà C hoặc người thân thích, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà khai không có và không nợ ai.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng do bà Thạch Thị Ngọc C chịu được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0020850 ngày 18/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn lại cho bà C số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- UBND xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THA.DS quận Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương